|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:……..../TTr-BCT | *…(3)…, ngày … tháng … năm…* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ**

**-------------------------------**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là dự thảo Quyết định), cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

-Luật Quản lý Ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật về chỉ đạo rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật.

- Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật;

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Sau gần sáu năm triển khai Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg, Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam đã đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần khẳng định uy tín hàng hóa, dịch vụ Việt Nam trên thị trường trong và ngoài nước. Nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp về tầm quan trọng của thương hiệu đã được nâng cao rõ rệt; số lượng doanh nghiệp có sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia tăng liên tục qua các kỳ xét chọn (Từ 30 doanh nghiệp ban đầu với 50 sản phẩm được công nhận năm 2008, đến năm 2024 đã vinh danh 190 doanh nghiệp với 359 sản phẩm). Theo báo cáo của Tổ chức Brand Finance năm 2024, giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam đạt 519,62 tỷ USD (tăng 2,5% so với năm 2023), xếp hạng 32 trong số 193 nền kinh tế được đánh giá toàn cầu, khẳng định uy tín của Việt Nam cũng như hiệu quả chính sách phát triển thương hiệu. Những kết quả này cho thấy Chương trình Thương hiệu quốc gia đã đóng góp tích cực vào việc quảng bá hình ảnh đất nước, nâng cao năng lực cạnh tranh cho sản phẩm và doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, hoàn thiện thể chế đã được nêu tại các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ, Bộ Công Thương đã chủ động rà soát, tiếp nhận ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và xác định được một số quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg cần phải cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cụ thể như sau:

**2.1. Một số quy định về thành phần hồ sơ tại Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg tạo gánh nặng chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính**

- Khoản 2 Điều 8 Quy chế hiện đang quy định doanh nghiệp phải nộp 03 bộ hồ sơ như nhau để đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

- Khoản 3 Điều 8 Quy chế hiện đang quy định thành phần hồ sơ gồm 12 loại giấy tờ, tài liệu, trong đó có một số loại giấy tờ, tài liệu mà cơ quan chức năng có thể chủ động khai thác từ nguồn dữ liệu dùng chung của các cơ quan quản lý nhà nước khác.

**2.2. Quy định về thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg cần phải điều chỉnh để phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính**

Việc đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính 30 ngày (thời hạn trả kết quả đến ngày 30 tháng 9 được rút ngắn lại thành ngày 30 tháng 8 của năm xét chọn) giúp doanh nghiệp có sản phẩm đạt thương hiệu quốc gia Việt Nam được kịp thời sử dụng danh hiệu này để thực hiện công tác truyền thông, quảng bá, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, gia tăng giá trị thương hiệu.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Thực hiện việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định**

- Đảm bảo sự phù hợp của các quy định trong Quyết định với quy định của Luật Quản lý ngoại thương, Nghị định số 28/2018/NĐ-CP và đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội khóa XV, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ.

- Đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính.

- Tập trung vào các nguyên tắc công khai, minh bạch, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

Quá trình xây dựng Dự thảo Quyết định tuân thủ đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể:

1. Thực hiện Thông báo số 08-TB/BCĐTW ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật, Báo cáo số 76-BC/ĐU ngày 02 tháng 8 năm 2025 của Đảng ủy Bộ Tư pháp, Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đã tiến hành thực hiện xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Ngày … tháng … năm 2025, Bộ Công Thương (Cục Xúc tiến thương mại) đã có công văn số …/XTTM-QLXT gửi đăng tải Dự thảo Quyết định và Tờ trình Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương để lấy ý kiến rộng rãi theo quy định.

3. Ngày … tháng … năm 2025, Bộ Công Thương đã có công văn số … gửi các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức có liên quan đề nghị cho ý kiến đối với Dự thảo Quyết định và Dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ, đồng thời lấy ý kiến các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương;

4. Đến hết ngày … tháng … năm 2025, đơn vị chủ trì soạn thảo đã nhận được ý kiến đóng góp từ … cơ quan Bộ, ngành, từ Ủy ban nhân dân, Sở Công Thương của … tỉnh, thành phố trên cả nước, từ … Vụ, Cục có liên quan thuộc Bộ Công Thương, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có công văn số … ngày … tháng … năm 2025 thông báo về kết quả tiếp nhận ý kiến góp ý của công dân, tổ chức đối với Dự thảo Quyết định và Dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ;

Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành và địa phương, Bộ Công Thương đã tiếp thu, chỉnh lý, giải trình một số nội dung và hoàn thiện dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Ngày … tháng … năm 2025, Bộ Công Thương đã có công văn số … gửi Bộ Tư pháp hồ sơ xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ để thẩm định theo quy định của pháp luật hiện hành.

Ngày … tháng … năm 2025, Bộ Công Thương nhận được công văn số… Báo cáo thẩm định Dự thảo Quyết định của Bộ Tư pháp. Trên cơ sở nội dung Báo cáo thẩm định, Bộ Công Thương đã tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung Dự thảo Quyết định.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

* Quyết định này sửa đổi, bổ sung các quy định chi tiết của Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.
* Quyết định này áp dụng đối với cơ quan quản lý Chương trình và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan.

**2. Bố cục của dự thảo Quyết định**

Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ gồm 3 Điều như sau:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2.** Thay thế một số mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ

**Điều 3.** Điều khoản thi hành.

**Điều 4.** Điều khoản chuyển tiếp.

**3. Nội dung cơ bản**

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg theo hướng doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg theo hướng cắt giảm một số thành phần trong bộ hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 8 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg theo hướng cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Thay thế Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ

- Quy định về hiệu lực thi hành, điều khoản chuyển tiếp.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

**1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản**

Các nội dung sửa đổi, bổ sung quy định tại Dự thảo Quyết định nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm bớt gánh nặng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, giảm bớt khối lượng công việc và chi phí quản lý cho cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, do vậy quy định tại Dự thảo Quyết định hoàn toàn đảm bảo điều kiện về nguồn nhân lực, tài chính để thi hành văn bản.

**2. Thời gian trình ban hành**

Thời gian trình ban hành dự kiến tháng 11/2025

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)**

Những vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết: Không có.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương xin kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

(*Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định; (2) bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (3) Báo cáo thẩm định; (4)* *báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; (5)* *bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo văn bản; (6) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc; (7) Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan về dự thảo Quyết định.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:****-* Như trên; - Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- PTTg Chính phủ Bùi Thanh Sơn (để b/c);- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Các đơn vị: PC, KHTC, VPB.- Lưu: VT, XTTM. | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Hồng Diên** |